

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀM THUẬN NAM
TỈNH BÌNH THUẬN**

Bản án số: 02/2020/DS-ST

Ngày 19/2/2020

V/v Tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng
quyền sử dụng đất

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM THUẬN NAM
TỈNH BÌNH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Thành.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thanh Phương.

2. Ông Thông Minh Tấn.

- Thư ký phiên toà: Ông Dương Nguyên Kim – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Nam – tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Nam – tỉnh Bình Thuận tham gia phiên toà: Bà Cao Thị Nga – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 2 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Nam, Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 87/2019/TLST-DS ngày 19 tháng 6 năm 2019 về việc “Tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng QSDĐ ” giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Hoàng Giang T, sinh năm 1981; địa chỉ thôn Minh Thành, xã Hàm Minh, huyện Hàm Thuận Nam, Bình Thuận (Có mặt) .

Bị đơn: Bùi Thị Kim A, sinh năm 1965; địa chỉ thôn Minh Thành, xã Hàm Minh, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận(Có mặt).

Đại diện theo ủy quyền của bị đơn : Ông Trần Quốc H – sinh năm 1958 ngày 18/2/2020.

Địa chỉ thôn Minh Thành, xã Hàm Minh, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận(Có mặt)

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Lê Thị Thu H, sinh năm 1987; địa chỉ: Thôn Minh Thành, xã Hàm Minh, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận(Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Nguyên đơn trong quá trình giải quyết và tại phiên tòa trình bày:

Khi vợ chồng ông T và bà Lê Thị Thu H khi còn sống chung (Năm 2013), vợ chồng ông mua của mẹ vợ là bà Bùi Thị Kim A diện tích đất 1.441 m² (chưa đo cụ thể) số tiền 50.000.000 đồng, vợ chồng ông đã trả 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng) còn nợ 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) khi nào làm giấy trả hết.

Năm 2014 vợ chồng ông đầu tư đồ 270 xe, giá 500.000 đồng/xe và trồng 235 trụ thanh long, lắp đường dây điện, hệ thống tưới, đúc trụ trồng thanh long tổng giá trị 307.650.000 đồng (Ba trăm lẻ bảy triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng).

Nay vợ chồng ông đã ly hôn, bà Bùi Thị Kim A đòi lại đất không sang nhượng. Ông yêu cầu bà A trả lại số tiền cho ông và bà H đã đầu tư là 307.650.000 đồng (Ba trăm lẻ bảy triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng) chia đôi ông và bà H mỗi người một nửa.

Bị đơn, đại diện theo ủy quyền của bị đơn trong quá trình giải quyết và tại phiên tòa trình bày:

Bà xác nhận bà có sang nhượng cho con rể và con gái lúc còn chung sống (năm 2013) diện tích đất trên giá 50.000.000 đồng, ông T đã trả 30.000.000 đồng còn lại 20.000.000 đồng chưa trả, nay đồ đất và trồng được 350 trụ thanh long, đầu tư trên đất là do con rể và con gái bà đầu tư. Nay do vợ chồng con gái bà đã ly hôn, bà đòi lại đất và yêu cầu Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Lê Thị Thu H trình bày:

Khi bà và ông T còn là vợ chồng mẹ bà là bà Bùi Thị Kim A có sang nhượng đất cho vợ chồng bà thừa đất ruộng, lúc đó đầu tư đồ khoảng 200 xe đất, giá trị một xe lúc đó khoảng 50.000 đồng/ xe, tân cho cao để trồng thanh long, san ủi và đầu tư trồng thanh long được 350 trụ thanh long.

Tổng giá trị đầu tư khoảng 150.000.000 đồng.

Nay ông T yêu cầu trả lại tiền, bà và mẹ bà chấp nhận trả số tiền 150.000.000 đồng, chia đôi bà và ông T, như vậy bà Bùi Thị Kim A trả riêng cho ông Tuấn 75.000.000 đồng (Bảy mươi lăm triệu đồng).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Nam phát biểu ý kiến:

Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định tại Điều 48 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, những người tham gia tố tụng đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Qua lời khai của các bên đương sự và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xét thấy hiện ông Hoàng Giang T và bà bà Lê Thị Thu H có sang nhượng của bà Bùi Thị Kim A và đầu tư số tài sản trên đất, đề nghị Hội đồng xét xử buộc bà Bùi Thị Kim A phải trả cho ông Hoàng Giang T Bà Lê Thị Thu H số tiền sang nhượng đất và tài sản trên đất theo tỷ lệ mỗi người một nửa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Tòa án nhận định:

[1] Nguyên đơn ông Hoàng Giang T, khởi kiện bị đơn bà Bùi Thị Kim A có địa chỉ tại huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận, theo quy định tại các Điều 26, 35, 37 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.

[3] Về yêu cầu của nguyên đơn:

Trong quá trình giải quyết và tại phiên tòa hôm nay cả nguyên đơn ông Hoàng Giang T, bị đơn bà Bùi Thị Kim A đều thừa nhận bà Bùi Thị Kim A có sang nhượng cho ông Hoàng Giang T bà Lê Thị Thu H diện tích đất diện tích khoảng 1445 m² tại Thôn Minh Thành, xã Hàm Minh, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.

Vợ chồng ông T, bà H đã trả 30.000.000 đồng còn thiếu 20.000.000 đồng. Nhưng chưa làm giấy sang tên, nay ông T đòi lại tiền đã đưa cho bà A và yêu cầu bồi thường tài sản trên đất, bà A đồng ý hủy hợp đồng sang nhượng đất nhưng không đồng ý giá tiền đưa ra. Vì vậy Hội đồng xác định hợp đồng sang nhượng đất giữa bà Bùi Thị Kim A và ông Hoàng Giang T, bà Lê Thị Thu H vô hiệu, tính giá trị đất, tài sản trên đất trả cho ông Tuấn, bà H. Hội đồng xét xử chấp nhận theo yêu cầu của các bên. Tài sản trên đất ông Hoàng Giang T, bà Lê Thị Thu H như sau:

Theo biên bản định giá ngày 14/11/2019 của hội đồng định giá huyện Hàm Thuận Nam thì tài sản tranh chấp định giá như sau:

Đất 1,9124 m² x 36.000 đồng x 2,04 = 140.446.650 đồng.

200 xe đất x 450.000 đồng / xe = 90.000.000 đồng

Thanh long 235 trụ x 530.000 đồng/trụ = 124.550.000 đồng

Béc tưới gốc 235 trụ x 80.000 đồng / trụ = 18.800.000 đồng

Mô tơ 3 KV x 3.500.000 đồng = 3.500.000 đồng

Tổng số tiền là 377.296.650 đồng.

Như vậy tiền sang nhượng đất của ông Hoàng Giang Tuấn và bà Lê Thị Thu H và ba Bùi Thị Kim A xác định như sau 140.446.650 đồng x 3/5 = 84.268.000 đồng .

200 xe đất x 450.000 đồng / xe = 90.000.000 đồng.

Thanh long 235 trụ x 530.000 đồng/trụ = 124.550.000 đồng.

Béc tưới gốc 235 trụ x 80.000 đồng / trụ = 18.800.000 đồng.

Mô tơ 3 KV x 3.500.000 đồng = 3.500.000 đồng.

Tổng cộng là 321.118.000 đồng

Tại phiên tòa ông Hoàng Giang T, bà Lê Thị Thu H, bà Bùi Thị Kim A thống nhất chỉ ông Hoàng Giang T, bà Lê Thị Thu H trả lại cho bà Bùi Thị Kim A 30.000.000 đồng, số tiền còn lại chia hai trả cho ông T và bà H. Tại phiên tòa bà Hiền không buộc bà Bùi Thị Kim A phải trả số tiền được chia cho bà. Đây là sự tự nguyện của bà H, Hội đồng xét

xử chấp nhận. Tổng số tiền bà Bùi Thị Kim A phải trả cho ông Hoàng Giang T, bà Lê Thị Thu H 291.118.000 đồng : 2 người, mỗi người được 145.559.000 đồng.

[4] Về án phí: Căn cứ Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự, bà Bùi Thị Kim A phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 266, Điều 269, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ các Điều 697; 698; 699; 700; 701; 702 Bộ luật dân sự năm 2005
- Căn cứ các Điều 166; 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.
- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí.
- Luật Thi hành án dân sự.

Tuyên Xử:

Buộc Bà Bùi Thị Kim A phải trả cho ông Hoàng Giang T 145.559.000 đồng (Một trăm bốn mươi lăm triệu năm trăm năm mươi chín ngàn đồng).

Bà Bùi Thị Kim A được sở hữu, định đoạt số tài sản gồm 200 xe đất đã đổ nền x 450.000 đồng / xe = 90.000.000 đồng

Thanh long 235 trụ x 530.000 đồng/trụ = 124.550.000 đồng

Béc tưới gốc 235 trụ x 80.000 đồng / trụ = 18.800.000 đồng

Mô tơ 3 KV x 3.500.000 đồng = 3.500.000 đồng. Tọa lạc tại thôn Minh Thành, xã Hàm Minh, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.

Toàn bộ số tài sản trên hiện bà Bùi Thị Kim A đang quản lý sử dụng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nhưng người phải thi hành án chưa thi hành xong số tiền ghi trên thì hàng tháng phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền còn phải thi hành án theo lãi suất theo quy định tại điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm trả.

- Về án phí:

Bà Bùi Thị Kim A phải chịu 7.277.000 đồng (Bảy triệu hai trăm bảy mươi bảy ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

+ Ông Hoàng Giang T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho ông Hoàng Giang T số tiền 7.675.000 đồng (bảy triệu sáu trăm bảy mươi năm ngàn đồng) đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0028294 ngày 17/6/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Nam.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt Nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

-Như điều 269 BLTTDS

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Thành

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀM THUẬN
NAM
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ phút ngày 22 tháng 11 năm 2019.

Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thành.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Dương Hồng Vinh

2. Ông Lê Chánh Ngôn

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số: 87/2019/TLST-DS ngày 19 tháng 6 năm 2019 về việc “tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng QSDĐ ” giữa các đương sự:

Sau khi nghiên cứu tài liệu có trong hồ sơ vụ án và sự trình bày, tranh luận và xác nhận của đương sự tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thảo luận và quyết định những vấn đề sau:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 266, Điều 269, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ các Điều 697; 698; 699; 700; 701; 702 Bộ luật dân sự năm 2005

- Căn cứ các Điều 166; 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí.

- Luật Thi hành án dân sự.

Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên

Tuyên Xử:

Buộc Bà Bùi Thị Kim Anh phải trả cho ông Hoàng Giang Tuấn 145.559.000 đồng (Một trăm bốn mươi lăm ngàn năm trăm năm mươi chín ngàn đồng).

Bà Bùi Thị Kim Anh được sở hữu, định đoạt số tài sản gồm 200 xe đất đã đổ nền x 450.000 đồng / xe = 90.000.000 đồng

Thanh long 235 trụ x 530.000 đồng/trụ = 124.550.000 đồng

Béc tưới gốc 235 trụ x 80.000 đồng / trụ = 18.800.000 đồng

Mô tơ 3 KV x 3.500.000 đồng = 3.500.000 đồng. Tọa lạc tại thôn Minh Thành, xã Hàm Minh, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.

Toàn bộ số tài sản trên hiện bà Bùi Thị Kim Anh đang quản lý sử dụng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nhưng người phải thi hành án chưa thi hành xong số tiền ghi trên thì hàng tháng phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền còn phải thi hành án theo lãi suất theo quy định tại điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm trả.

Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên

- Về án phí:

Bà Bùi Thị Kim Anh phải chịu 7.675.000 đồng (bảy triệu sáu trăm bảy mươi năm ngàn đồng).

+ Ông Hoàng Giang Tuấn không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho ông Hoàng Giang Tuấn số tiền 7.675.000 đồng (bảy triệu sáu trăm bảy mươi năm ngàn đồng) đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số **0028294 ngày 17/6/2019** của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Nam.

Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên

Quyền kháng cáo của người được kháng cáo.

Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên.

Buổi nghị án kết thúc lúc giờ ngày 19 tháng 2 năm 2020. Các thành viên đã đọc lại biên bản và ghi nhận đúng nội dung đã quyết định.

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀM THUẬN NAM
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA
VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN HÒA GIẢI

Hội 09 giờ 00 phút, ngày 24 tháng 9 năm 2019.

Tại Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Nam.

Tiến hành hoà giải để các đương sự thoả thuận với nhau về việc giải quyết vụ án dân sự thụ lý số: 87/2019/TLST-DS, ngày 19 tháng 6 năm 2019 về việc “*Tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất*”.

I. Những người tiến hành tố tụng:

Thẩm phán - Chủ trì phiên hòa giải: Ông Nguyễn Văn Thành.

Thư ký Toà án ghi biên bản: Ông Dương Nguyên Kim.

II. Những người tham gia phiên hòa giải:

Nguyên đơn: Ông Hoàng Giang Tuấn, sinh năm 1981; địa chỉ thôn Minh Thành, xã Hàm Minh, huyện Hàm Thuận Nam, Bình Thuận.

Bị đơn: Bùi Thị Kim Anh, sinh năm 1965; địa chỉ thôn Minh Thành, xã Hàm Minh, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Lê Thị Thu Hiền, sinh năm 1987; địa chỉ: Thôn Minh Thành, xã Hàm Minh, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.

PHẦN THỦ TỤC BẮT ĐẦU HOÀ GIẢI

Thẩm phán phổ biến cho các đương sự về các quy định của pháp luật có liên quan đến việc giải quyết vụ án để đương sự liên hệ đến quyền, nghĩa vụ của mình, phân tích hậu quả pháp lý của việc hoà giải thành để họ tự nguyện thoả thuận với nhau về việc giải quyết vụ án.

**Ý KIẾN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
HOẶC NGƯỜI ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA ĐƯƠNG SỰ**

Nguyên đơn trình bày:

Khi vợ chồng ông Tuấn và bà Lê Thị Thu Hiền khi còn sống chung (Năm 2013), vợ chồng ông mua của mẹ vợ là bà Bùi Thị Kim Anh diện tích đất 1.441 m² (chưa đo cụ thể) số tiền 50.000.000 đồng, vợ chồng ông đã trả 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng) còn nợ 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) khi nào làm giấy trả hết.

Năm 2014 vợ chồng ông đầu tư đổ 270 xe, giá 500.000 đồng/xe và trồng 235 trụ thanh long, lắp đường dây điện, hệ thống tưới, đúc trụ trồng thanh long tổng giá trị 307.650.000 đồng (Ba trăm lẻ bảy triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng).

Nay vợ chồng ông đã ly hôn, bà Bùi Thị Kim Anh đòi lại đất không sang nhượng. Ông yêu cầu bà Anh trả lại số tiền cho ông và bà Hiền đã đầu tư là 307.650.000 đồng (Ba trăm lẻ bảy triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng) chia đôi ông và bà Hiền mỗi người một nửa.

Bị đơn trình bày:

Bà xác nhận bà có sang nhượng cho con rể và con gái lúc còn chung sống (năm 2013) diện tích đất nay đổ đất và trồng được 350 trụ thanh long, đầu tư trên đất là do con rể và con gái bà đầu tư. Nay do vợ chồng con gái bà đã ly hôn, bà đòi lại đất và yêu cầu Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trình bày:

Khi bà và ông Tuấn còn là vợ chồng mẹ bà là bà Bùi Thị Kim Anh có sang nhượng đất cho vợ chồng bà thừa đất ruộng, lúc đó đầu tư đổ khoảng 200 xe đất, giá trị một xe lúc đó khoảng 50.000 đồng/ xe, tân cho cao để trồng thanh long, san ủi và đầu tư trồng thanh long được 350 trụ thanh long.

Tổng giá trị đầu tư khoảng 150.000.000 đồng.

Nay ông Tuấn yêu cầu trả lại tiền, bà và mẹ bà chấp nhận trả số tiền 150.000.000 đồng, chia đôi bà và ông Tuấn, như vậy bà Bùi Thị Kim Anh trả riêng cho ông Tuấn 75.000.000 đồng (Bảy mươi lăm triệu đồng).

**NHỮNG NỘI DUNG ĐÃ ĐƯỢC CÁC ĐƯƠNG SỰ
THỐNG NHẤT, KHÔNG THỐNG NHẤT**

Ông Hoàng Giang Tuấn yêu cầu bà Bùi Thị Kim Anh trả lại số tiền cho ông Tuấn, bà Hiền là 307.650.000 đồng (Ba trăm lẻ bảy triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng) chia đôi ông Tuấn và bà Hiền mỗi người một nửa.

Bà Bùi Thị Kim Anh yêu cầu Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

**NHỮNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THEO YÊU CẦU
CỦA NHỮNG NGƯỜI THAM GIA HÒA GIẢI**

Không có.

Phiên hòa giải kết thúc vào hồi 09 giờ 30 phút, ngày 24 tháng 9 năm 2019.

**CÁC ĐƯƠNG SỰ
THAM GIA PHIÊN
HỌP**

**THƯ KÝ TÒA ÁN
GHI BIÊN BẢN PHIÊN
HỌP**

**THẨM PHÁN
CHỦ TRÌ PHIÊN HỌP**

Dương Nguyên Kim

Nguyễn Văn Thành

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ phút ngày 22 tháng 11 năm 2019.

Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thành.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Dương Hồng Vinh
2. Ông Lê Chánh Ngôn

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số: 93/2019/TLST-DS ngày 9 tháng 7 năm 2019 về việc “*tranh chấp đòi lại tiền* ” giữa các đương sự:

Sau khi nghiên cứu tài liệu có trong hồ sơ vụ án và sự trình bày, tranh luận và xác nhận của đương sự tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thảo luận và quyết định những vấn đề sau:

- Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 266, Điều 269, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.
- Căn cứ các Điều 166; 274; 275; 276; 280 ; 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.
- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí.
- Luật Thi hành án dân sự.

Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên

Tuyên Xử:

Buộc ông Lương văn Phụng phải trả cho ông Hồ Tá phương 15.000.000 đồng (mười năm triệu đồng).

Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nhưng người phải thi hành án chưa thi hành xong số tiền ghi trên thì hàng tháng phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền còn phải thi hành án theo lãi suất theo quy định tại điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm trả.

- Về án phí:

+ Ông Hồ Tá Phương không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho ông Hồ Tá Thái số tiền 375.000 đồng (ba trăm bảy mươi năm ngàn đồng) đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số **0028321 ngày 9/7/2019** của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Nam.

Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên

Quyền kháng cáo của người được kháng cáo.

Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên.

Buổi nghị án kết thúc lúc giờ ngày 22 tháng 11 năm 2019. Các thành viên đã đọc lại biên bản và ghi nhận đúng nội dung đã quyết định.

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA